

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĂN LÃNG  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HNGĐ-ST  
Ngày: 22/5/2020  
Tranh chấp về thay đổi người  
trực tiếp nuôi con sau khi ly  
hôn.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Bàn Văn Tiền

***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Bà Nguyễn Thị Hợp
2. Ông Trịnh Văn Trí

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Hồng Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng tham gia phiên tòa:***  
Ông Hoàng Trọng Hình - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 01/2020/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2020 về việc xin ly hôn, tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2020 giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Anh Bé Mạnh H, sinh năm 1979. Địa chỉ: Thôn K, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. ***Bị đơn:*** Chị Bành Thị T, sinh năm 1979. Địa chỉ: Thôn N, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Trong đơn khởi kiện thay đổi người trực tiếp nuôi con ngày 18/11/2019 và ngày 26/12/2019; bản khai tại Tòa án có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn anh Bé Mạnh H trình bày:

Anh Bé Mạnh H và chị Bành Thị T được tìm hiểu nhau và lấy nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn năm 2002. Trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn nên đã ly hôn theo

Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 50/2020/QĐST-HNGĐ ngày 15/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn. Tại quyết định thuận tình ly hôn anh Bé Mạnh H và chị Bành Thị T thỏa thuận giao các con chung là Bé Đức M, sinh ngày 17/12/2003 và cháu Bé Đức H, sinh ngày 04/8/2014 cho chị Bành Thị T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các con chung, anh Bé Mạnh H không phải cấp dưỡng nuôi con, anh H có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản. Nhưng trong quá trình đưa đón con chung là Bé Đức H, sinh ngày 04/8/2014 hiện nay đang học tại trường Mầm non thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn thì được cô giáo chủ nhiệm cháu H nói là chị Bành Thị T mẹ cháu H không nhất trí cho anh Bé Mạnh H đưa đón con chung. Mỗi lần anh Bé Mạnh H đón cháu Bé Đức H là đón tại cổng trường khi cháu ra ngoài. Hiện nay cháu Bé Đức H thực tế vẫn đang ở cùng cùng với anh Bé Mạnh H từ trước tết từ ngày 16/01/2020 đến ngày 21/4/2020. Khi anh Bé mạnh H muốn đón cháu về nhà chơi chị Bành Thị T không cho, anh H gọi điện thoại cho chị T, thì chị T thường xuyên chặn hoặc tắt điện thoại nê anh H không liên lạc được, việc này ảnh hưởng đến quyền thăm con của anh Bé Mạnh H. Anh Bé Mạnh H khẳng định, anh có thời gian đưa đón cháu Bé Đức H vì anh H làm ở công ty cấp thoát nước thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; lương hàng tháng là 7.600.000đ (bảy triệu sáu trăm nghìn đồng) đủ chi tiêu sinh hoạt cho hai bố con, còn chị Bành Thị T là phó hiệu trưởng trường mầm non xã G, huyện V, tỉnh Lạng Sơn cách thị trấn N 17 km, việc này cho thấy chị T đưa đón cháu đi học bất lợi cho công việc. Vậy anh H đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được quyền nuôi cháu Bé Đức H, sinh ngày 04/8/2014 và không yêu cầu chị Bành Thị T cấp dưỡng tiền nuôi con hàng tháng.

Bị đơn chị Bành Thị T trình bày: Chị Bành Thị T và anh Bé Mạnh H đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 50/2019/QĐST-HNGĐ ngày 15/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn; theo quyết định ly hôn chị Bành Thị T và anh Bé Mạnh H thỏa thuận việc nuôi các con chung là chị Bành Thị T nuôi. Sau khi nhận được quyết định chị Bành Thị T làm đơn yêu cầu thi hành án và anh H đã thỏa thuận tự nguyện thi hành án. Chị Bành Thị T vẫn cho anh Bé Mạnh H thăm con chung và đưa đón con chung là cháu Bé Đức H bình thường, chị Bành Thị T có được dặn cô giáo chủ nhiệm không cho anh Bé Mạnh H đưa đón con vì chị thực hiện theo Quyết định của Tòa án, chị muốn anh Bé Mạnh H trước khi đưa đón con phải gọi điện thoại cho chị. Nhưng từ trước đến nay anh Bé Mạnh H đưa đón con không bao giờ hỏi chị Bành Thị T; từ ngày 16/01/2020 đến ngày 21/4/2020, cháu Bé Đức H ở cùng anh H; đến chiều ngày 21/4/2020 chị Bành Thị T bảo con là Bé Đức M (anh trai ruột cháu Bé Đức H) vào đón ra ở cùng, được một tuần sau anh Bé Mạnh H lại ra đón vào ở với anh H. Chị Bành Thị T không nhất trí với yêu cầu của anh Bé Mạnh H về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, chị Bành Thị T đảm bảo lo được cuộc sống cho hai người con của chị, vì hàng tháng lương của chị T được hơn 12 triệu đồng (mười hai triệu). Chị đi dạy học ở xã G, huyện V, tỉnh Lạng Sơn cách nhà 17 km nhưng chị đảm bảo sắp xếp thời gian để đưa đón

cháu H đi học đúng giờ. Về quyền thăm nom con chị không cản trở anh Bé Mạnh H.

Tòa án đã thu thập xác minh chứng cứ tại nơi ở và nơi học tập của cháu Bé Đức H; mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải giữa các đương sự theo quy định của pháp luật, Tòa án đã tạo điều kiện cho các đương sự hòa giải nhưng giữa các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Từ khi thụ lý vụ án đến khi tranh luận tại phiên tòa Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về trình tự, thủ tục giải quyết vụ án. Các đương đều chấp hành đúng quy định của pháp luật, viết bản tự khai, tham gia phiên họp, hòa giải và cung cấp các tài liệu, chứng cứ theo quy định của pháp luật nhưng không thể thống nhất về việc nuôi con chung.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và lời trình bày tại phiên tòa, xét thấy về điều kiện thực tế anh Bé Mạnh H là cán bộ Công ty cấp thoát nước thị trấn N, huyện V, tương hàng tháng được 7.600.000 đồng, hiện ở cùng bố mẹ đẻ, ông bà còn khỏe, có lương hưu, khi anh H bận thì có ông bà vẫn trông và đưa đón cháu đi học, cháu H là giới tính nam nên ở với anh H cũng sẽ thuận tiện cho việc phát triển tâm sinh lý của trẻ. Do vậy thấy rằng anh Bé Mạnh H có đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Bé Đức H, đảm bảo cho cháu về ăn ở, học hành. Hơn nữa anh H và chị T có hai người con, do vậy mỗi người nuôi dưỡng chăm sóc một con chung là hợp lý, không trái với các quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Vì vậy cần chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn anh Bé Mạnh H đề nghị Hội đồng xét xử, xử cho anh Bé Mạnh H được quyền trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung cháu Bé Đức H, chị Bành Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con; anh Bé Mạnh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về tố tụng: Anh Bé Mạnh H có đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn là đúng theo Điều 28, 35 và 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, việc yêu cầu giải quyết thay đổi nuôi con của anh Bé Mạnh H thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tạo điều kiện cho các đương sự tham gia phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của pháp luật.

[2] Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con: Anh Bé Mạnh H và chị Bành Thị T là vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn năm 2002 nhưng đã ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự số 50/2019/QĐST-HNGĐ ngày 15/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn; theo quyết định thuận tình ly hôn thì chị Bành Thị T được quyền nuôi hai người con chung là cháu Bé Đức M, sinh ngày 17/12/2003 và cháu Bé Đức H, sinh ngày 04/8/2014 và anh Bé Mạnh H không phải cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày 15/8/2019.

[3] Về lý do thay đổi người trực tiếp nuôi con: Anh Bé mạnh H cho rằng chị Bành Thị T ngăn cản anh Bé Mạnh H thăm nom và đưa đón con chung là cháu Bé Đức H, khi anh H gọi điện thoại chị T không nghe, không liên lạc được việc này ảnh hưởng đến quyền thăm nom của anh Bé Mạnh H. Việc ngăn cản, ảnh hưởng đến quyền thăm nom và đưa đón con chung của anh Bé Mạnh H. Căn cứ theo biên bản lấy lời khai của người làm chứng bà Lương Thị N, chị Đàm Thị H, chị Hoàng Thị T và biên bản xác minh tại trường mầm non thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, thì anh H đi đón con Nhà trường không cho đón là có căn cứ vì chưa được sự nhất trí của chị T.

[4] Về căn cứ thay đổi người trực tiếp nuôi con: Anh Bé Mạnh H là công nhân cấp thoát nước tại thị trấn N, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn có, lương hàng tháng được 7.600.000 (bảy triệu sáu trăm nghìn) đồng; thời gian đưa đón cháu Bé Đức H đi học là hợp lý, nếu anh H bận còn có bà Đình Hồng B là bà nội cháu H đưa đón. Chị Bành Thị T là phó hiệu trưởng trường tiểu học xã G, huyện V, tỉnh Lạng Sơn cách trường mầm non thị trấn N17 km việc đưa đón cháu Bé Đức H đi học không thuận lợi. Chị Bành Thị T cho rằng mặc dù chị công tác xa nhà nhưng vẫn có thời gian đưa cháu Bé Đức H đi học, nếu chị bận đã có anh trai của cháu H là Bé Đức M hiện nay đang học ở 11 trường trung học phổ thông thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đưa đón hoặc bố chị là ông Bành Quốc A là ông ngoại cháu H đưa đón. Việc đưa đón con đi học là trách nhiệm của bố mẹ sau đó mới đến những người thân trong gia đình, xét thấy việc đưa đón cháu đi học về thời gian anh Bé Mạnh H là người có thời gian, công vụ phù hợp với việc đưa đón con đi học. Thực tế hiện nay cháu Bé Đức H vẫn đang ở cùng anh Bé Mạnh H từ ngày 16/01/2020 đến nay nhưng cháu Bé Đức H vẫn hoàn toàn khỏe mạnh bình thường, việc này chứng tỏ anh Bé Mạnh H có sự quan tâm, chăm sóc cháu, không bỏ bê cháu như chị Bành Thị T trình bày. Chị Bành Thị T cho rằng cháu Bé Đức H ở cùng anh Bé Mạnh H sẽ ảnh hưởng đến tâm, sinh lý và việc học hành của cháu Bé Đức H vì cháu đang trong độ tuổi học hành, Hội đồng xét xử thấy chị T trình bày không có căn cứ vì bà Đình Hồng B, sinh năm 1953 là bà nội của cháu Bé Đức H là giáo viên nghỉ hưu, còn có sức khỏe, tinh thần minh mẫn vẫn có thể kèm cặp, hướng dẫn cháu học hành không ảnh hưởng đến việc chăm sóc học hành của cháu Bé Đức H. Anh trai cháu Bé Đức M đưa đón em đi học là hoàn toàn hợp lý nhưng cháu Bé Đức M đang học lớp 11, khối lượng kiến thức học hằng ngày nhiều giờ nghỉ muộn hơn trường mầm non nên ý kiến chị Bành Thị T nêu ra hoàn toàn không hợp lý với thực tế.

[5] Về điều kiện nuôi dưỡng: Anh Bé Mạnh H có lương cơ bản được 7.600.000 (bảy triệu sáu trăm nghìn) đồng có xác nhận của chi nhánh cấp thoát nước Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, ngoài ra còn sửa chữa dịch vụ ngoài vào các ngày nghỉ đủ để trang trải cho bản thân và cháu Bé Đức H. Ngoài ra bà nội cháu Huy là cán bộ hưu trí có lương hưu không phụ thuộc vào thu nhập của anh Bé Mạnh H, anh Bé Mạnh H không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con, Hội đồng xét xử xét thấy là sự tự nguyện của anh H được, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về con chung cháu Bé Đức M, sinh ngày 17/12/2003, hiện nay đang ở cùng chị Bành Thị T, anh Bé Mạnh H không có yêu cầu gì nên không có tranh chấp, thay đổi người trực tiếp nuôi con. Cháu Bé Đức M sẽ do chị Bành Thị T trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cho đến khi đủ cháu đủ 18 tuổi theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 50/2019/QĐST-HNGĐ ngày 15/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

[7] Hội đồng xét xử xét thấy anh Bé Mạnh H yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con là có căn cứ: Tòa án đã thu thập chứng cứ tại nơi cháu Bé Đức H sinh sống và học tập, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ, để đảm bảo quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chưa thành niên, quyền và lợi ích của con chưa được 18 tuổi. Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu của anh Bé Mạnh H yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, giao con chung cháu Bé Đức H, sinh ngày 04/8/2014 cho anh Bé Mạnh H trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho đến khi cháu đủ 18 tuổi kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, chị Bành Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con, chị Bành Thị T có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 50/2019/QĐST-HNGĐ ngày 15/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn không có hiệu lực đối với phần giao con chung cháu Bé Đức H cho chị Bành Thị T trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi cháu đủ 18 tuổi kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật; các nội dung khác của quyết định vẫn có hiệu lực pháp luật.

[8] Về án phí: Anh Bé Mạnh H phải chịu án phí thay đổi nuôi con sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo quy định của pháp luật.

[9] Đương sự có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. *Về quan hệ pháp luật:* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của anh Bế Mạnh H.

2. *Về giao con chung:* Buộc chị Bành Thị T phải giao cháu Bế Đức H, sinh ngày 04/8/2014 cho anh Bế Mạnh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho cháu đến tuổi trưởng thành (18 tuổi) kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật; chị Bành Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng vì anh Bế Mạnh H không yêu cầu. Chị Bành Thị T có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

3. *Hậu quả quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự:* Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 50/2019/QĐST-HNGĐ ngày 15/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn không có hiệu lực đối với phần giao con chung cháu Bế Đức H, sinh ngày 04/8/2014 cho chị Bành Thị T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung cho đến khi cháu đủ 18 tuổi kể từ 15/8/2019; các nội dung khác của quyết định vẫn có hiệu lực pháp luật.

4. *Về án phí:* Anh Bế Mạnh H phải chịu án phí thay đổi nuôi con sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Xác nhận Bế Mạnh H đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số AA/2012/02215 ngày 07/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

5. *Quyền kháng cáo:* Án xử công khai có mặt nguyên đơn, bị đơn biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh (PKTNV&THA);
- VKSND h. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS h. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- UBND xã B, h. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÁN TÒA**

(đã ký)

**Bàn Văn Tiền**